TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2019/HS-ST
Ngày: 04-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thúy Ái.
Các Hội thẩm nhân dân:
- Bà Nguyễn Phước Trinh;
- Bà Trần Thị Lợi.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Lụa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi tham gia phiên tòa***: Bà Hồ Thị Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 103/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Minh L, sinh ngày 26 tháng 01 năm 1998 tại tỉnh Đ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Đ, xã M, huyện C, tỉnh Đ; chỗ ở hiện nay: Khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh B; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M (chết) và bà Lê Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 13/3/2019 cho đến nay, hiện có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lê Thị T, sinh năm: 1964 (Có mặt).

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Đ, xã M, huyện C, tỉnh Đ.

Chỗ ở hiện nay: Khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau*:*

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 13/3/2019, Lê Minh L hỏi mượn xe gắn máy biển số 61G1-182.92 và điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J3 của mẹ ruột là bà Lê Thị T để đi chơi. Sau đó L dùng điện thoại Samsung Galaxy J3 điện thoại cho một

nam thanh niên không rõ lai lịch hỏi mua 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) chất ma túy để sử dụng. Người nam thanh niên đồng ý bán và hẹn L đến ngã 3 đường giao thông nông thôn cạnh sân bóng đá xã T, huyện C để lấy ma túy và giao tiền. Thỏa thuận xong L điều khiển xe máy biển số 61G1-182.92 đến Cổng A Khu công nghiệp Đ thì dừng lại và tiếp tục điện thoại cho người nam thanh niên thông báo là L đã đến điểm hẹn, người nam thanh niên yêu cầu L đứng đợi. Sau đó L điều khiển xe đến ngã 3 đường giao thông nông thôn đứng đợi thì có một nam thanh niên đi xe máy đến, nhá đèn xe làm ám hiệu và chạy đi, L điều khiển xe vượt lên song song với người thanh niên đưa 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) và nhận một đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu bên trong chứa chất ma túy. Sau khi giao tiền và nhận ma túy xong, L giấu đoạn ống hút nhựa chứa chất ma túy vào trong túi quần trước bên trái điều khiển xe về hướng tỉnh B, về đến địa phận đường B thuộc ấp 3, xã H, huyện C thì bị Công an xã H, huyện C bắt quả tang.

Vật chứng vụ án bị thu giữ gồm:

- 01 (Một) đoạn ống hút nhựa hàn kín 02 đầu bên trong chứa tinh thể không màu, có niêm phong, có chữ ký của Cán bộ điều tra và giám định viên;

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng;

- 01 (Một) xe gắn máy biển số 61G1-182.92, hiệu Honda, loại Air Blade.

Tại bản Kết luận giám định số 726/KLGĐ-H ngày 18/3/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự (Công an Thành phố Hồ Chí Minh) thể hiện: Tinh thể không màu trong 01 (Một) đoạn ống hút nhựa được niêm phong là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2816g, loại methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 97/CT-VKS ngày 13 tháng 6 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị can Lê Minh L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, bị cáo Lê Minh L thừa nhận hành vi phạm tội và khai rằng: Khoảng 17 giờ 55 phút, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo sử dụng điện thoại cá nhân có số sim 0931568649 gọi vào số sim 0765696339 gặp người thanh niên không rõ lai lịch để hỏi mua 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) ma túy đá, sau khi hẹn địa điểm giao ma túy, khoảng 18 giờ 10 phút bị cáo chạy đến nơi hẹn chờ một chút thì có người thanh niên lạ mặt đến gặp, đưa ma túy cho bị cáo và nhận tiền. Khi bị cáo chạy xe về nhà ở tỉnh B đến đường B thuộc ấp 3, xã H, huyện C thì bị Công an phát hiện bị cáo cất giữ ma túy trong túi quần trước bên trái.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lê Thị Tu trình bày: Chiếc xe Honda Air Blade biển số 61G1-182.92 do bà Trần Thị Kiều T đứng tên giấy đăng ký mô tô, xe máy. Bà mua chiếc xe này vào năm 2012 khi còn sống tại tỉnh Đ, do bà mua lại từ tiệm cầm đồ nên không biết về thủ tục sang tên, khi con trai bà mượn xe đi chơi bà cho mượn và không biết con bà đi mua ma túy, còn chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J3 màu vàng bà được bạn cho, bà sửa lại màn hình xong thì con trai bà mượn và sử dụng điện thoại này để hỏi mua ma túy bà không biết, bà có nguyện vọng được nhận lại chiếc xe máy và chiếc điện thoại nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ quyền công tố phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249 và Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Minh Luân mức án từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 02 (Hai) năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Lê Minh L có hoàn cảnh gia đình neo đơn, khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Điều 32 và Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử xử lý như sau:

+ 01 (Một) gói được niêm phong mang số vụ 726/19/Củ Chi có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Cán bộ điều tra là đối tượng phạm tội nên tịch thu tiêu hủy;

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, imei 1 số 356431/08/479390/7, imei 2 số 356432/08/479390/5 đã qua sử dụng đề nghị trả lại cho bà Lê Thị T.

+ 01 (Một) chiếc xe máy hiệu Honda loại Air Blade màu đỏ, biển số 61G1-182.92, số máy: JF27E-0881324, số khung RLHJF2707BY115462 đề nghị trả lại cho bà Lê Thị Tuyết.

Bị cáo Lê Minh L không tranh luận, không tự bào chữa.

Bị cáo Lê Minh L nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo mong Hội đồng xét xử xử nhẹ để bị cáo sớm trở về với gia đình lo cho mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Lê Minh L có hành vi tàng trữ 01 (Một) đoạn ống hút nhựa bên trong có chứa ma túy ở thể rắn trong túi quần trước bên trái (qua giám định có khối lượng 0,2816g) nhằm sử dụng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân

huyện Củ Chi truy tố bị cáo Lê Minh L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Lê Minh L là nguy hiểm, với phương thức đi mua chất ma túy về lưu giữ, cất giấu để sử dụng. Hành vi này chẳng những đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về trật tự quản lý hành chính, lĩnh vực quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến đời sống sinh hoạt của mọi người. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức rõ rằng chất ma túy là mặt hàng Nhà nước cấm tàng trữ, việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là phạm pháp, là tiếp tay cho các phần tử xấu gây nguy hại cho xã hội, thế nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên đi đến hành động phạm tội nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bị cáo bằng một hình phạt nghiêm khắc là cần thiết.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, xét tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào về hình phạt là có căn cứ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo L có hoàn cảnh gia đình neo đơn, khó khăn, nên Hội đồng xét xử xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 01 (Một) gói được niêm phong mang số vụ 726/19/Củ Chi có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Cán bộ điều tra, vật chứng trên là đối tượng phạm tội nên Hội đồng xét xử xét tịch thu tiêu hủy;

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, imei 1 số 356431/08/479390/7, imei 2 số 356432/08/479390/5 đã qua sử dụng, khi bị cáo Luân mượn sử dụng bà T không biết L điện thoại để mua ma túy nên Hội đồng xét xử xét trả lại cho bà T.

- 01 (Một) chiếc xe máy hiệu Honda loại Air Blade màu đỏ, biển số 61G1-182.92, số máy: JF27E-0881324, số khung RLHJF2707BY115462 do bà Trần Thị Kiều T đứng tên giấy đăng ký mô tô, xe máy, chiếc xe được bà Lê Thị T mua lại vào năm 2012 nhưng không làm thủ tục sang tên, bị cáo L sử dụng xe máy vào việc phạm tội bà T không biết nên Hội đồng xét xử xét trả chiếc xe máy nêu trên cho bà T;

[7] Đối với người thanh niên không rõ lai lịch là người bán chất ma túy cho L cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên chưa làm việc được, cơ quan cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về nghĩa vụ chịu án phí: Buộc bị cáo Lê Minh L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Minh L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249 và Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Minh L 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2019.

- Căn cứ vào Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) gói được niêm phong mang số vụ 726/19/Củ Chi có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Cán bộ điều tra.

+ Trả lại cho bà Lê Thị T 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, imei 1 số 356431/08/479390/7, imei 2 số 356432/08/479390/5 và 01 (Một) chiếc xe máy hiệu Honda - Air Blade màu sơn đỏ, biển số 61G1-182.92, số máy: JF27E-0881324, số khung RLHJF2707BY115462.

Các vật chứng nêu trên được liệt kê tại Lệnh nhập kho vật chứng số 102/LNK ngày 07/6/2019 (bút lục số 42) và Phiếu nhập kho vật chứng số 102/PNK (bút lục số 43) của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Củ Chi.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật phí và lệ phí năm 2015, Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) buộc bị cáo Lê Minh L phải chịu.

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA